TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 265/2018/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 11 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Trường

Ông Nguyễn Văn Hiển

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mãy – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 438/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 396/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H , sinh năm 1990.

Cư trú tại: Ấp Khúc Tréo B, xã T , thị xã G , tỉnh B . (có mặt)

- *Bị đơn:* Anh Trần Nghiệm E , sinh năm 1989.

Cư trú tại: Ấp Mỹ Tân, xã T , huyện Đ , tỉnh C . (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/8/2018 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nghiệm E tổ chức lễ cưới vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. Thời gian đầu chung sống hòa hợp nhưng dần về sau phát sinh mâu thuẫn do anh Nghiệm E không lo làm ăn, ham chơi, không chăm lo cho gia đình dẫn đến thường cãi nhau. Gia đình hai bên có hòa giải hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay chị nhận thấy cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu được ly hôn với anh Nghiệm E .

Về nuôi con chung: Tên Trần Nguyễn Anh T, sinh ngày 10/5/2014, khi làm đơn khởi kiện thì cháu sống cùng chị, nhưng vào ngày 18/9/2018 anh Nghiệm E , mẹ chồng (Hồ Thị H1), anh rễ của chồng (Trần Kiên E1) và một thanh niên lạ đến bắt con chị, chị có nhờ Công an xã Tân Phong lập biên bản sự việc. Từ ngày 18/9/2018 đến nay cháu đang ở cùng anh Nghiệm E tại ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, chị có liên lạc nhiều lần yêu cầu giao con lại, nhưng anh Nghiệm E không đồng ý, việc anh Nghiệm E bắt con như vậy làm ảnh hưởng đến việc đi học của cháu vì hiện tại cháu phải bỏ học. Nay chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Nghiệm E cấp dưỡng nuôi con, do chị đủ điều kiện nuôi con, ngoài công việc ổn định là cán bộ Trường mẫu giáo chị còn kinh doanh mua bán tạp hóa tại nhà.

Về chia tài sản: Chị H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ người khác và người khác nợ lại: Chị H xác định không có.

Đối với bị đơn anh Trần Nghiệm E : Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho anh E theo quy định pháp luật, nhưng anh Em không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H .

Đại diện viện kiểm sát phát biểu ý kiến về thủ tục tố tụng dân sự trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật về thủ tục tố tụng giải quyết vụ án dân sự. Qua xem xét lời trình bày của đương sự và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng vào các Điều 56; Điều 81; khoản 2 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H , cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Trần Nghiệm E ; Về nuôi con chung: Giao Trần Nguyễn Anh T , sinh ngày 10/5/2014 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về chia tài sản, nợ người khác và người khác nợ lại: Chị H không yêu cầu, nên không xem xét. Án phí hôn nhân gia đình chị H chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Anh Trần Nghiệm E là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đến Tòa án để tham gia tố tụng nhưng anh Nghiệm E vắng mặt không có lý do, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nghiệm E .

[2] *Về hôn nhân*: Chị H với anh Trần Nghiệm E kết hôn vào năm 2013, hôn nhân tự nguyện, đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 155 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu ngày 03/6/2013. Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nghiệm E với những nguyên nhân sau: Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều điểm bất đồng quan điểm, anh Nghiệm E không lo làm ăn, ham chơi, không chăm lo cho gia đình dẫn đến thường cãi nhau và hiện nay vợ chồng đã ly thân gần một năm. Nay, chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu ly hôn với anh Nghiệm E . Đối với anh

Nghiệm E , Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải và triệu tập hợp lệ anh Nghiệm E nhiều lần để tham gia hòa giải, nhưng anh Nghiệm E vắng mặt không tham gia hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng và không có ý kiến đối với yêu cầu của chị H . Hiện nay vợ chồng cũng không chung sống cùng nhau, điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H với anh Nghiệm E đã có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Hậu về việc ly hôn với anh Nghiệm Em.

[3] *Về nuôi con chung:* Tên Trần Nguyễn Anh T , sinh ngày 10/5/2014, trước đây cháu sống cùng chị. Vào ngày 18/9/2018 anh Nghiệm E cùng những người trong gia đình đến đưa cháu T đi, chị có nhờ Công an xã Tân Phong lập biên bản sự việc. Từ ngày 18/9/2018 đến nay cháu T ở cùng gia đình anh Nghiệm E , chị có liên lạc nhiều lần yêu cầu gia đình anh Nghiệm E giao cháu T lại, nhưng anh Nghiệm E không đồng ý và không cho cháu T trò chuyện điện thoại với chị. Nay chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Nghiệm E cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo Công văn số: 174/UBND-VP ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân xã Tạ An Khương xác định cháu Trần Nguyễn Anh T ở cùng bà Hồ Thị H1 (bà nội) tại ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau. Đối với anh Nghiệm E điều kiện kinh tế không ổn định, sống cùng cha mẹ. Hiện nay anh Nghiệm E đang đi làm xa do kinh tế gia đình gặp khó khăn và anh không trực tiếp nuôi dưỡng cháu T . Đối với chị H hiện đang công tác tại Trường mẫu giáo Thạnh Bình, có công tác chuyên môn về nuôi dạy trẻ và có mức lương ổn định. Điều kiện về chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của chị H tốt hơn. Ngoài ra, từ khi anh chị ly thân đến khi chị nộp đơn khởi kiện tại Tòa, cháu T do chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ổn định và học mẫu giáo tại Trường mẫu giáo Thạnh Bình nơi chị công tác, nhưng từ ngày 18/9/2018 anh Nghiệm E đưa cháu Thư về ấp Mỹ Tân, xã Tạ An Khương, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau nuôi dưỡng, làm ảnh hưởng đến việc học của cháu T .

Để không làm ảnh hưởng việc học của cháu T , hơn nữa cháu là con gái chưa tròn 05 tuổi, cần phải có sự trông nom, chăm sóc trực tiếp thường xuyên của cha hoặc mẹ nuôi dưỡng, giáo dục, đảm bảo sự phát triển lành mạnh về thể chất và tinh thần của cháu. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của cháu T , theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, cần giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Nghiệm E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[4] *Về chia tài sản:* Chị H tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét

[5] *Về nợ người khác và người khác nợ lại:* Chị H xác định không có.

[6] *Án phí dân sự sơ thẩm*: Tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định: Trong vụ án ly hôn thì nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Do đó, chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; khoản 2 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H .

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Trần Nghiệm E .

2. Về nuôi con chung: Giao Trần Nguyễn Anh T , sinh ngày 10/5/2014 cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Trần Nghiệm E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị H phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0010282 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nghiệm E có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Phong, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Ngô Giang Nam

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Ngọc Trường Nguyễn Văn Hiển	**Ngô Giang Nam**

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 11 năm 2018

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trường và ông Nguyễn Văn Hiển

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 438/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2018 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hậu, sinh năm 1990.

- *Bị đơn:* Anh Trần Nghiệm Em, sinh năm 1989.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1/ Về điều luật căn cứ:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; khoản 2 Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

2/ Xử:

Cho chị Nguyễn Thị Hậu ly hôn với anh Trần Nghiệm Em.

Về nuôi con chung:

- Giao con chung Trần Nguyễn Anh Thư, sinh ngày 10/5/2014 cho chị Hậu trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Trần Nghiệm Em có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

3. Các vấn đề khác:

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Hậu phải chịu 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0010282 ngày 30/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị Hậu đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Hậu có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Em có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Hội đồng xét xử thống nhất biểu quyết 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 14 tháng 11 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Thành viên Hội đồng xét xử	**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**
Nguyễn Ngọc Trương Nguyễn Văn Hiển	**Ngô Giang Nam**